

Phát huy hiệu quả của phương pháp thuyết trình – thảo luận nhóm trong giảng dạy văn học Việt Nam cho sinh viên nước ngoài

• **Trần Thị Mai Nhân**

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT :

Hiện nay, trong trong chương trình đào tạo bậc Cử nhân ngành Việt Nam học (cho đối tượng là sinh viên nước ngoài), Văn học Việt Nam là một trong những môn học bắt buộc. Đây là môn học hay nhưng rất khó đối với sinh viên nước ngoài, do sự hạn chế về khả năng ngôn ngữ. Vậy, làm thế nào để sinh viên nước ngoài có được sự hào hứng khi học văn học Việt Nam và hiểu được một cách sâu sắc những tác phẩm văn học Việt Nam? Bài viết nêu lên một số kinh nghiệm trong việc áp dụng phương pháp thảo luận nhóm dựa trên lý thuyết phân cấp tư duy của

Benjamin Bloom khi giảng dạy môn Văn học Việt Nam cho sinh viên nước ngoài, cụ thể là sinh viên hệ chính qui đang theo học tại khoa Việt Nam học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TPHCM. Phương pháp này giúp người thầy phát huy tối đa phương châm “lấy người học làm trung tâm”, đồng thời cũng giúp sinh viên sử dụng hiệu quả phương pháp học tập P.O.W.E.R (do Giáo sư Tâm lý học Robert S. Feldman, Đại học Massachusetts đề xướng), nhằm phát huy được tính chủ động, tính cực, sáng tạo trong học tập.

Từ khóa: phương pháp thuyết trình – thảo luận, văn học Việt Nam, sinh viên nước ngoài.

Đặt vấn đề

Hiện nay, trong xu hướng giao lưu và hội nhập, Việt Nam trở thành “điểm đến” của nhiều quốc gia trên thế giới và ngành Việt Nam học đã thu hút nhiều sinh viên nước ngoài đến học tập và nghiên cứu. Trong chương trình đào tạo bậc Cử nhân ngành Việt Nam học, Văn học Việt Nam là một trong những môn học bắt buộc. Đây là môn học hay nhưng rất khó đối với sinh viên nước ngoài, do sự hạn chế về khả năng ngôn ngữ. Vậy, làm thế nào để sinh viên nước ngoài có được sự hào hứng khi học văn học Việt Nam cũng như hiểu được những tác phẩm văn học

Việt Nam, để thông qua đó hiểu được văn hoá và con người Việt Nam? Đây là điều chúng tôi luôn băn khoăn, trăn trở.

Thực ra, giảng dạy Văn học nói riêng và các ngành khoa học khác nói chung trong thời đại hiện nay, người thầy phải ý thức được rằng mình không hoàn toàn đi truyền trao kiến thức mà quan trọng hơn là hướng dẫn cho sinh viên phương pháp học tập và tinh thần nghiên cứu độc lập. Vì vậy, trong những năm gần đây, đổi mới phương pháp giảng dạy là vấn đề thu hút sự quan tâm của nhiều giới. Về phía người thầy, khi bàn đến việc

đổi mới phương pháp giảng dạy, chúng ta thường nghe nói nhiều đến phương pháp “lấy người học làm trung tâm” (learner-centered). Về phía người học, nhiều phương pháp học tập hiệu quả đã được vận dụng. Gần đây, một trong những phương pháp học tập được sinh viên quan tâm là phương pháp P.O.W.E.R, do Giáo sư Tâm lý học Robert S. Feldman đề xướng. Robert S. Feldman là Giáo sư thuộc Đại học Massachusetts. Nghiên cứu của ông tập trung vào bốn lĩnh vực chính: *phát triển, quản lý và thúc đẩy các chương trình đào tạo của Đại học Khoa học xã hội và hành vi; nghiên cứu quá trình tương tác xã hội ở người lớn và trẻ em; hỗ trợ giáo dục đại học thông qua giảng dạy và xuất bản sách giáo khoa; tìm hiểu các yếu tố nền tảng, thúc đẩy sự thành công trong học tập của sinh viên, giúp sinh viên tận dụng tối đa kinh nghiệm học đại học của họ.* Theo ông, P.O.W.E.R là phương pháp học tập rất hiệu quả, được áp dụng cho sinh viên ngay từ năm thứ nhất. POWER là chữ viết tắt của các từ: *Prepare* (chuẩn bị), *Organize* (tổ chức), *Work* (làm việc), *Evaluate* (đánh giá), *Rethink* (suy nghĩ lại). Với phương pháp học tập này, sinh viên sẽ phát huy được tính chủ động, tính cực, sáng tạo trong học tập. Nhưng để thực hiện hiệu quả phương pháp này, sinh viên không thể không cần sự giúp đỡ của các thầy cô giáo.

Vậy, trong giảng dạy môn Văn học Việt Nam cho sinh viên nước ngoài, vận dụng phương pháp nào, người thầy sẽ phát huy tối đa phương châm “lấy người học làm trung tâm”, đồng thời cũng giúp sinh viên sử dụng hiệu quả phương pháp học tập POWER? Chúng tôi nhận thấy phương pháp thảo luận nhóm (xêmina) sẽ giúp giảng viên và sinh viên đạt được mục đích này. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi chỉ nêu lên một số kinh nghiệm trong việc áp dụng phương pháp thảo luận nhóm dựa trên lý thuyết phân cấp tư duy của Benjamin Bloom, khi giảng dạy môn Văn học Việt Nam cho sinh viên hệ chính qui đang theo học tại khoa Việt Nam học, Trường Đại học

Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHKHXH&NV-ĐHQGTPHCM).

Tổ chức thảo luận nhóm dựa trên lý thuyết phân cấp tư duy của Benjamin Bloom

Vài nét về lý thuyết phân cấp tư duy của Benjamin Bloom

Benjamin Bloom (1913 – 1999) được xem là một trong những nhà giáo dục hàng đầu của Mỹ. Ông tốt nghiệp Tiến sĩ về Giáo dục năm 1942 tại Đại học Chicago. Suốt cuộc đời mình, Bloom đã dành cho giáo dục và có ảnh hưởng sâu sắc đến nền giáo dục của Mỹ và thế giới. Năm 1956, Benjamin Bloom đã viết cuốn *Phân loại tư duy theo những mục tiêu giáo dục: Lĩnh vực nhận thức*. Trong đó, phần mô tả về tư duy gồm sáu mức độ của ông đã được chấp nhận rộng rãi và được sử dụng trong rất nhiều lĩnh vực cho đến ngày nay. Quá trình nhận thức của ông được sắp xếp từ mức độ đơn giản nhất, gọi lại kiến thức, đến mức độ phức tạp nhất, đánh giá giá trị và tính hữu ích của một ý kiến: *Biết, Hiểu, Vận dụng, Phân tích, Tổng hợp, Đánh giá*.

Tuy nhiên, theo một số nhà nghiên cứu, sự hiểu biết về cách thức học tập của học sinh cũng như cách thức dạy học của giáo viên ngày càng thay đổi, tiến bộ hơn nên cách phân loại kỹ năng tư duy của Bloom không còn phù hợp (Robert Marzano – nhà nghiên cứu giáo dục nổi tiếng đã phát triển *Phân loại tư duy mới* theo mục tiêu giáo dục như là sự giải quyết những tồn tại trong phân loại tư duy của Bloom. Nguyên tắc này bao gồm bốn hệ thống: *bản thân (itself), siêu nhận thức (metacognition), nhận thức (cognitive) và kiến thức (knowledge)* kết hợp cùng nhau tạo ra việc học tập). Vì vậy, năm 1999, Lorin Anderson - Giáo sư danh dự tại Đại học Nam Carolina (Hoa Kỳ), một trong những học trò xuất sắc của Benjamin Bloom, đã cùng những đồng nghiệp của mình xuất bản phiên bản mới được cập nhật về *Phân loại tư duy của Bloom*. Trong đó, ông lưu tâm đến những nhân tố ảnh hưởng tới việc

dạy và học trong phạm vi rộng hơn. Khác với phiên bản năm 1956, phiên bản phân loại tư duy mới phân biệt “biết cái gì” - nội dung của tư duy và “biết như thế nào” - tiến trình được sử dụng để giải quyết vấn đề. Định lượng quá trình nhận thức trong phiên bản phân loại tư duy mới của Bloom cũng có 6 kỹ năng, được sắp xếp theo mức độ từ đơn giản nhất đến phức tạp nhất: *Nhớ, Hiểu, Vận dụng, Phân tích, Đánh giá và Sáng tạo* [6].

Nhớ: Nhận biết và hồi tưởng những thông tin có liên quan đến “trí nhớ dài hạn”.

Hiểu: Là khả năng diễn đạt lại bằng ngôn ngữ của riêng mình bằng những tài liệu giáo dục như những bài đọc và những lời giải thích của

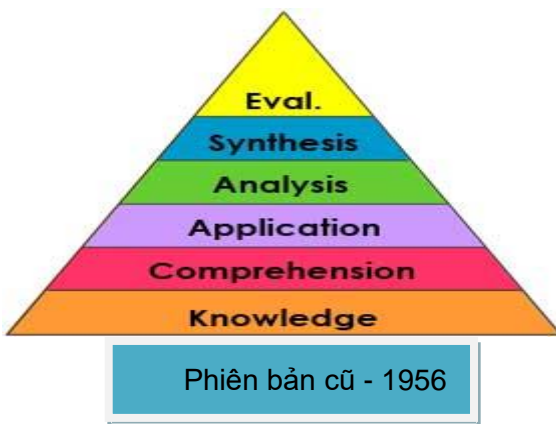
giáo viên. Những kỹ năng cụ thể cho quá trình này bao gồm *diễn giải, tìm ví dụ minh họa, phân loại, tóm lược, suy luận, so sánh và giải thích*.

Vận dụng: Sử dụng những tiến trình đã được học trong tình huống tương tự hoặc một tình huống mới.

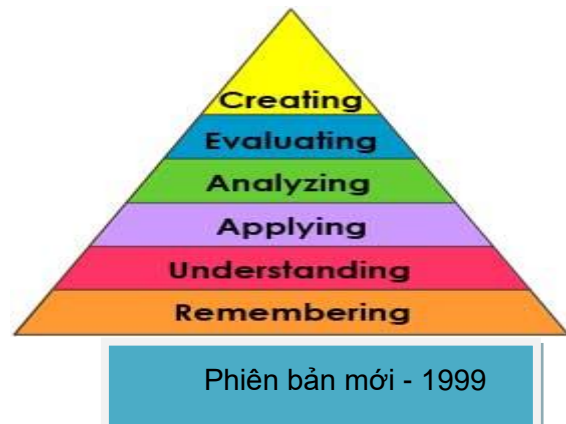
Phân tích: Chia nhỏ thông tin và khái niệm thành những phần nhỏ hơn để tìm ra mối quan hệ của chúng với cấu trúc tổng thể; chỉ ra sự khác nhau, tổ chức và tổng hợp.

Đánh giá: Đánh giá chất lượng, kiểm tra và phê bình.

Sáng tạo: Tạo ra cái mới từ những cái đã biết.



Thang phân loại tư duy theo mục tiêu giáo dục



Theo bảng phân loại tư duy này, mỗi cấp độ kiến thức có thể tương đương với mỗi cấp độ của quá trình nhận thức. Trong đó, ba cấp độ đầu (*Nhớ, Hiểu, Vận dụng*) thuộc “tư duy bậc thấp”. Và ba cấp độ sau (*Phân tích, Đánh giá, Sáng tạo*) thuộc “tư duy bậc cao”.

Như vậy, vận dụng lý thuyết phân cấp tư duy của Benjamin Bloom, chúng ta có thể lập bảng câu hỏi định hướng cho sinh viên trong giờ thuyết trình, thảo luận. Cách làm này sẽ đem lại những hiệu quả nhất định, vì giúp cho sinh viên học tập có chiều sâu. Theo Anderson, “Việc học

tập có chiều sâu và quá trình quyết được v

Tổ chức thảo luận theo phân cấp tư duy của Bloom

Để phát huy tính tích cực chủ động của sinh viên, thuyết trình - thảo luận nhóm là hình thức không thể thiếu trong kế hoạch giảng dạy của giảng viên. Đây là phương pháp tiếp cận từ dưới lên (bottom - up), khác với phương pháp truyền thống, từ trên xuống (top - down). Tuy nhiên, tổ chức những hoạt động này như thế nào cho hiệu

quả là vấn đề cần quan tâm. Theo quan điểm của chúng tôi, giờ thuyết trình – thảo luận là giờ dành cho sinh viên. Vì vậy, chúng tôi không áp đặt ý kiến của mình mà để cho các em tự do, dân chủ trong thảo luận (tất nhiên phải trên nguyên tắc tương hỗ). Hay nói cách khác, chúng tôi rất coi trọng “hành động cùng tham gia”¹ của sinh viên trong quá trình thuyết trình, thảo luận.

Để giờ thuyết trình, thảo luận đạt hiệu quả, cả thầy lẫn trò đều phải có sự chuẩn bị chu đáo. Trong đó, giảng viên cần quan tâm đến các yếu tố sau:

Đề tài thảo luận

Có ý kiến cho rằng, giảng viên nên để cho sinh viên tự chọn những vấn đề mình tâm đắc để tìm hiểu và trình bày. Điều này sẽ giúp sinh viên phát huy tính chủ động, sáng tạo của mình. Nhưng thực tế, không phải lúc nào và sinh viên nào cũng chọn được đề tài hay, phù hợp với nội dung môn học. Không ít sinh viên dẫn dắt vấn đề đi quá xa và làm mất thời gian của lớp. Vì vậy, theo chúng tôi, giảng viên nên chuẩn bị đề tài thảo luận cho sinh viên. Đặc biệt, đối với sinh viên nước ngoài, việc cho sẵn đề tài là rất cần thiết. Vấn đề được chọn thảo luận thường là những vấn đề có tính chất phức tạp hoặc còn mơ hồ để sinh viên có điều kiện tìm hiểu sâu sắc hơn. Tuy nhiên, để sinh viên có một khoảng “tự do” nhất định, trước khi thảo luận, giảng viên nên cung cấp một danh mục những đề tài.

Nhóm thảo luận

Tùy theo đối tượng và số lượng sinh viên mỗi lớp mà chúng ta có thể tổ chức thuyết trình theo nhóm hay thuyết trình độc lập. Mỗi hình thức đều có ưu điểm và hạn chế riêng. Vì vậy, chúng tôi thường sử dụng cả hai hình thức này. Và dù bằng hình thức nào, để giờ thuyết trình, thảo luận đạt hiệu quả, cả thầy lẫn trò đều phải có sự chuẩn bị chu đáo.

Thông thường, một lớp học hệ chính qui ở khoa Việt Nam học, Trường ĐHKHXH&NV – ĐHQG TPHCM hiện nay có khoảng trên dưới 30 sinh viên, với nhiều quốc tịch khác nhau. Vì vậy, chúng tôi thường để các em tự chia nhóm và phân công nhiệm vụ (đọc tài liệu, chuẩn bị bài thuyết trình bằng văn bản và bằng power point). Mặc dù để cho sinh viên tự chia nhóm làm việc nhưng chúng tôi luôn lưu ý các em về sự cân đối, hài hòa giữa các nhóm (Giới – Khá – Trung bình/ Nam – Nữ/ Quốc tịch...).

Định hướng thiết thực

Sau khi giao đề tài cho sinh viên chọn, chúng ta cần định hướng cho sinh viên thuyết trình, thảo luận bằng hệ thống **câu hỏi gợi ý** (từ đơn giản đến phức tạp), trong đó, đặc biệt quan tâm đến những **câu hỏi mở**. Giờ thảo luận có sinh động, sâu sắc hay không là nhờ vào hệ thống câu hỏi mở này. Không những chỉ lập **câu hỏi định hướng**, chúng tôi còn lập bảng **câu hỏi nhận xét chéo**. Sở dĩ chúng tôi coi trọng việc nhận xét chéo bài thuyết trình giữa các nhóm là vì chúng tôi muốn tránh tình trạng sinh viên theo dõi bài thuyết trình một cách hờ hững và nhận xét vấn đề một cách hời hợt. Chúng tôi muốn thông qua việc nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của bạn, các em tự rút ra bài học kinh nghiệm cũng như nâng cao sự hiểu biết của mình. Hệ thống câu hỏi này thường được chúng tôi xây dựng chủ yếu dựa trên cơ sở phân loại các cấp độ tư duy của Benjamin Bloom.

Ví dụ, khi cho sinh viên thảo luận về truyện cổ tích *Tám Cám*, ngoài hệ thống **câu hỏi định hướng** (dành cho nhóm thuyết trình), chúng tôi còn chuẩn bị cho những sinh viên còn lại hệ thống **câu hỏi đánh giá**. Trong đó, chúng tôi đặc biệt chú ý đến câu hỏi ở cấp độ tư duy cao (*Phân tích, Đánh giá, Sáng tạo*).

* **Nhóm câu hỏi định hướng:** (đưa trước cho nhóm thuyết trình)

Hãy tóm tắt truyện *Tám Cám* (Câu hỏi Nhớ).

¹ Tên một phương pháp nghiên cứu (PAR - Participatory Action Research).

Truyện cổ tích *Tám Cám* nói về vấn đề gì? (Câu hỏi *Hiểu*)

Thử tìm một truyện cổ tích của nước bạn có cùng motif với truyện cổ tích *Tám Cám* của Việt Nam. Chỉ ra những điểm giống và khác nhau giữa hai tác phẩm (Câu hỏi *Vận dụng*).

Tám bị mẹ con mẹ dì ghẻ hại chết mấy lần? Quá trình hóa kiếp của Tám diễn ra như thế nào? Tại sao Tám được Bụt giúp đỡ? Tại sao mẹ con Cám bị trừng phạt? (Câu hỏi *Phân tích*)

Trình bày suy nghĩ của bạn sau khi đọc truyện *Tám Cám*. Bạn có đồng ý với cách trừng phạt mẹ con Cám của Tám không? Tại sao? (Câu hỏi *Đánh giá*).

Theo bạn, nếu có một kết thúc khác cho truyện *Tám Cám*, bạn sẽ kết thúc như thế nào? Vì sao? (Câu hỏi *Sáng tạo*)

* **Nhóm câu hỏi đánh giá:** (sinh viên trả lời ngay tại lớp sau khi nghe nhóm khác thuyết trình, thảo luận).

Bạn có nhận xét gì về phần nội dung bài thuyết trình của nhóm? Tại sao mỗi khi Tám gặp khó khăn, Bụt lại hiện lên giúp đỡ? Theo bạn, điều này có ý nghĩa gì? (Câu hỏi *Phân tích*).

Về việc Tám trừng phạt mẹ con Cám, có ý kiến đồng tình, có ý kiến không đồng tình. Hãy cho biết ý kiến của bạn? (Câu hỏi *Đánh giá*).

Theo bạn, nếu có một kết thúc khác cho truyện *Tám Cám*, bạn sẽ kết thúc như thế nào? (Câu hỏi *Sáng tạo*).

Với hệ thống câu hỏi như vậy, sinh viên vừa tái hiện được nội dung truyện, vừa nhớ được những chi tiết quan trọng liên quan đến nhân vật, vừa hiểu được ý nghĩa của tác phẩm, đồng thời cũng trình bày được ý kiến riêng của mình. Chẳng hạn, về câu hỏi: “Bạn có đồng ý với cách trừng phạt mẹ con Cám của Tám không? Tại sao?” (câu hỏi *Đánh giá*), sinh viên đã có những ý kiến rất khác nhau. Có em cho nói là rất bất ngờ về cách trả thù của Tám, trong tác phẩm, Tám rất hiền lành. Về câu hỏi *Sáng tạo*: “Nếu có

một kết thúc khác cho truyện *Tám Cám*, bạn sẽ kết thúc như thế nào?”, có sinh viên phát biểu là nếu để người khác trả thù mẹ con mẹ dì ghẻ thì tác phẩm sẽ hay hơn. Sinh viên đã so sánh truyện *Tám Cám* với truyện *Kongjwi Patjwi* (Hàn Quốc) và cho rằng cách kết thúc truyện *Kongjwi Patjwi* có hậu hơn (Hoàng tử đã trả thù thay cho Kongjwi). Nhưng cũng có sinh viên cho rằng Tám trả thù như vậy là đúng vì mẹ con dì ghẻ làm cho Tám chết nhiều lần, trong khi đó Kongjwi chỉ bị hại chết và hoá thân hai lần. v.v...

Như vậy, với hệ thống **câu hỏi định hướng** và **câu hỏi đánh giá chéo**, giảng viên sẽ tạo điều kiện cho tất cả sinh viên làm việc. Điều này sẽ tránh được tình trạng giờ thuyết trình – thảo luận chỉ có nhóm thuyết trình làm việc hay chỉ có những sinh viên khá giỏi “chiếm diễn đàn”. Cuối giờ thảo luận, giảng viên sẽ thu lại phiếu đánh giá để có cơ sở đánh giá hoạt động của sinh viên.

Tổ chức thảo luận

Đây là khâu rất quan trọng, giảng viên cần hướng dẫn và tạo điều kiện cho sinh viên. Trong giờ thuyết trình – thảo luận, sinh viên hoàn toàn làm chủ, từ việc điều khiển buổi thuyết trình, trình bày bài báo cáo đến việc nhận xét, đánh giá chéo theo câu hỏi hướng dẫn của giảng viên. Chúng tôi chỉ tham dự, lắng nghe sinh viên trình bày bài thuyết trình và theo dõi quá trình thảo luận của các em. Thỉnh thoảng, chúng tôi đặt thêm câu hỏi, khơi gợi cho sinh viên trao đổi và làm “trọng tài” khi sinh viên đối thoại, tranh luận với những ý kiến ngược chiều. Nếu những thắc mắc của sinh viên mà nhóm thuyết trình không giải đáp được, chúng tôi sẽ giải đáp...

Khi bàn về những kỹ thuật giảng dạy hiện đại, Kh. Atiar Rahman – nhà nghiên cứu Bangladesh, người đã viết nhiều về văn học, về tôn giáo, khoa học,... đã cho rằng: “*Telling is not a teaching*” for which “*Repeat, Recap and Review*” are important for effective teaching” (“*Nói không phải là giảng dạy*” mà “*Lặp lại, Tóm tắt và*

Đánh giá” là quan trọng cho giảng dạy hiệu quả)[7]. Vì vậy, kết thúc buổi thảo luận, chúng tôi dành thời gian cho việc “Lặp lại, Tóm tắt và Đánh giá” nội dung bài thuyết trình để sinh viên hiểu sâu sắc vấn đề và nhớ vấn đề lâu hơn. Công việc này thường tiến hành vào cuối buổi thảo luận. Ngoài ra, chúng tôi còn nhận xét, đánh giá về cách trình bày, sử dụng ngôn ngữ, tinh thần làm việc nhóm của sinh viên, nhất là khi khi giải đáp những thắc mắc của nhóm khác, để sinh viên rút kinh nghiệm.

Đánh giá kết quả

Thuyết trình, thảo luận là hình thức giúp sinh viên, nhất là sinh viên nước ngoài, phát huy tính tích cực, chủ động trong quá trình học. Theo các nhà giáo dục học, đây là hình thức “học bằng cách làm” (learning by doing), có sự hỗ trợ rất tốt cho hình thức “học bằng cách nghe giảng” (learning by listening) truyền thống. Vì vậy, chúng ta cần tổ chức tốt những buổi thuyết trình, thảo luận cho sinh viên, khuyến khích các em tìm hiểu và trình bày những hiểu biết của mình về một vấn đề hay một tác phẩm văn học Việt Nam bằng ngôn ngữ tiếng Việt. Để khuyến khích sinh viên tham gia thuyết trình - thảo luận, chúng tôi luôn khen ngợi và cộng điểm thưởng vào cột điểm Đ1 (kiểm tra giữa kỳ, tinh thần, thái độ học tập) cho các em. Đối với những sinh viên không tự tin lắm vào khả năng tiếng Việt của mình, chúng tôi thường mời đích danh và khuyến khích các em trình bày ý kiến. Sau nhiều lần như vậy, những sinh viên ấy mạnh dạn hơn và nói tiếng Việt cũng tốt hơn.

Kết luận

Học văn có sự yêu thích, hào hứng thì dạy văn mới mang lại hiệu quả. Nhưng để sinh viên nước

ngoài có được sự hào hứng khi học văn học Việt Nam và hiểu một cách sâu sắc những tác phẩm văn học Việt Nam quả là điều không đơn giản. Với đối tượng là sinh viên Việt Nam, chúng ta có thể vận dụng đa dạng các phương pháp, các hình thức hỗ trợ tích cực như: tổ chức cho sinh viên *biên thơ văn, sáng tác thơ văn, xây dựng tiểu phẩm từ các tác phẩm văn học, ngâm thơ, hát dân ca, hát những bài thơ đã được phổ nhạc, thuyết trình - thảo luận, xem phim, đồ vui để học, tham quan những địa danh văn học v.v...* Nhưng đối với sinh viên nước ngoài, rào cản về ngôn ngữ khiến chúng ta rất khó vận dụng tất cả những phương pháp ấy trong giảng dạy. Vì vậy, chúng ta cần phải lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp.

Vận dụng lý thuyết phân chia các cấp độ tư duy- các cấp độ nhận thức của B.Bloom, chúng ta có thể tổ chức hiệu quả những giờ thuyết trình - thảo luận nhóm về tác giả, tác phẩm, về những vấn đề cơ bản của văn học Việt Nam... cho sinh viên nước ngoài. Qua những buổi thuyết trình - thảo luận, sinh viên sẽ hào hứng hơn, năng động hơn trong việc học bộ môn, và khả năng tiếng Việt cũng phát triển hơn. Tuy nhiên, ngoài thuyết trình - thảo luận, trong quá trình giảng dạy, chúng ta cần sử dụng kết hợp một số hình thức hỗ trợ tích cực khác như: *thuyết giảng với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin (giới thiệu tư liệu văn học bằng hình ảnh, giới thiệu những video clip về tác phẩm văn học), thử tài văn học, xem phim truyện cổ tích...*, để Văn học Việt Nam không trở thành “môn học khó nuốt” đối với những sinh viên đến với văn học bằng ngôn ngữ thứ hai của mình.

Promoting the effect of presentation skills - group discussion method in teaching Vietnamese literature to foreign students

• Tran Thi Mai Nhan

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

Currently, in the training curriculum of Bachelor degree in Vietnamese Studies (for an audience of foreign students), Vietnamese Literature is one of the compulsory subjects. This is an interesting subject, but hard for foreign students due to limited language skills and capacities. Therefore, how to motivate foreign students to excitedly learn Vietnamese Literature and thoroughly understand literary works of Vietnamese literature? This paper raises some experiences in the application of the group discussion method based on the hierarchical theory of Benjamin Bloom's

thinking when we teach Vietnamese Literature to foreign students, particularly full-time regular students (in the formal system) studying at the Faculty of Vietnamese Studies, University of Social Sciences and Humanities – Vietnam National University, Ho Chi Minh City. This method helps teachers to maximize the motto “learner-centered”, and also helps students to make effective use of P.O.W.E.R studying methods (initiated by Professor of Psychology Robert S. Feldman, University of Massachusetts) in order to promote active, positive and creative learning.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đỗ Quang Hưng (2009), “Đặt câu hỏi theo mức độ tư duy Bloom”, <http://www.dantri.com.vn>
- [2]. Nông Duy Trường (2010), “Dạy và học theo Benjamin Bloom”, <http://www.icevn.org>.
- [3]. Nhiều tác giả (2003), *Hội thảo Đổi mới giảng dạy Ngữ văn ở trường Đại học*, Trường ĐHSP Tp. HCM, Nxb ĐHQG Tp.HCM.
- [4]. Nhiều tác giả (2008), *Kỷ yếu Hội thảo Đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy văn học ở bậc Đại học và Sau Đại học*, Khoa Văn học và Ngôn ngữ, ĐHKHXH và Nhân văn Tp.HCM.
- [5]. Nhiều tác giả (2009), *Đổi mới dạy văn và học văn*, Hội nghiên cứu và giảng dạy văn học Tp.HCM, Nxb Văn hóa Sài Gòn.
- [6]. “Thiết kế dự án hiệu quả: Kỹ năng tư duy Phân loại tư duy của Bloom: Một cách nhìn mới”, <http://educate.intel.com>
- [7]. “Modern-day Techniques of Teaching”, <http://www.articlesbase.com/homeschooling-articles/modernday-techniques-of-teaching-474894.html>
- [8]. “Revisiting Bloom’s Taxonomy”, <http://peakeducationalresources.blogspot.com/2012/12/revisiting-blooms-taxonomy.html>